

TỰ HÀO ĐẢNG TA

NGUYỄN HÀ ANH

LTS - Có lẽ hiếm có quốc gia nào trên thế giới mà một tổ chức chính trị - chính đảng lãnh đạo đất nước được nhân dân yêu mến gọi tên một cách giản dị, gần gũi, thân thuộc: Đảng ta. Và, đó không phải là sự ngẫu nhiên, mà là sự đánh giá, ghi nhận của nhân dân đối với Đảng qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong suốt 88 năm, kể từ khi thành lập. Vinh dự lớn, nhưng trách nhiệm của Đảng trước nhân dân, dân tộc cũng rất nặng nề. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập, phát triển với cả thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải làm gì và làm thế nào để tiếp tục khẳng định tâm vóc và mãi xứng danh với tên gọi: Đảng ta - điều mà nhân dân hằng tin tưởng ở Đảng là không hề đơn giản và đó cũng là vấn đề cốt tử của Đảng.

Để làm rõ hơn vấn đề này, Tạp chí Quốc phòng toàn dân đăng chùm bài viết của tác giả Nguyễn Hà Anh với tiêu đề: **Tự hào Đảng ta**. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

I RA ĐỜI VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG Cộng sản Việt Nam thành lập ngày 03-02-1930, trong bối cảnh “nước mất, nhà tan”, nhân dân ta chìm đắm trong đêm trường nô lệ, dưới ách thống trị của thực dân - phong kiến. Đó là một sự kiện chính trị đặc biệt, khởi đầu cho sự phát triển của cách mạng Việt Nam và là dấu mốc quan trọng trong lịch sử dân tộc. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả vận động của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước và nó gắn liền với công lao to lớn của một vĩ nhân: Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Vào những năm đầu của Thập kỷ 20 (Thế kỷ XX) chủ nghĩa Mác - Lê-nin được Nguyễn Ái Quốc và các chiến sĩ cộng sản tiên phong

truyền bá về trong nước, cùng với tinh thần yêu nước sẵn có trong nhân dân và phong trào “vô sản hóa” trong công nhân, làm cho phong trào đấu tranh cách mạng ở trong nước phát triển mạnh mẽ về số lượng và chất lượng, chuyển từ đấu tranh tự phát, đơn lẻ, chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế sang đấu tranh tự giác, có tổ chức, lãnh đạo và sự phối hợp. Trong bối cảnh đó, những chiến sĩ tiên phong trong phong trào cách mạng nhận thức được tình hình, thấy rõ yêu cầu cấp thiết cần phải có một chính đảng kiểu mới để lãnh đạo nên đã đứng ra thành lập những tổ chức cộng sản đầu tiên vào cuối năm 1929, gồm: Đông Dương Cộng sản Đảng (tháng 6-1929), An Nam Cộng sản Đảng (tháng 8-1929) và Đông

Dương Cộng sản Liên đoàn (tháng 9-1929). Cả ba tổ chức cộng sản trên đều ra *Tuyên ngôn, Chính cương, Điều lệ* và đều muốn Quốc tế Cộng sản công nhận. Sự tồn tại của ba tổ chức cộng sản hoạt động biệt lập sẽ dễ dẫn đến việc tranh giành ảnh hưởng, chia rẽ, phân liệt của phong trào đấu tranh cách mạng. Nhận thức rõ tình hình trên gây bất lợi cho phong trào cách mạng ở Việt Nam, ngày 27-10-1929, Quốc tế Cộng sản đã ra chỉ thị, nêu rõ: "Nhiệm vụ quan trọng nhất và cấp bách nhất của tất cả những người Cộng sản Đông Dương là thành lập một đảng cách mạng có tinh chất giai cấp của giai cấp vô sản, nghĩa là một Đảng Cộng sản có tinh chất quần chúng ở Đông Dương. Đảng đó phải chỉ có một là tổ chức Cộng sản duy nhất ở Đông Dương"¹.

Lúc này, Nguyễn Ái Quốc đang hoạt động ở Xiêm, tuy không biết nội dung bản Chỉ thị trên của Quốc tế Cộng sản, nhưng do nắm được tình hình trong nước, nhận thức rõ nguy cơ phân liệt và "Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương"², Người gấp rút đi Hồng Kông, gửi thư về nước mời đại diện của các tổ chức cộng sản sang Hồng Kông bàn việc hợp nhất các tổ chức cộng sản. Có thể nói, đây là quyết định mang tính lịch sử, thể hiện sự nhạy bén, chủ động và tầm nhìn sâu rộng của vị lãnh tụ thiên tài: Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Từ ngày 06-01-1930, tại Cửu Long, Hồng Kông, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản được tiến hành dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc. Hội nghị có sự tham dự của các đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng, riêng Đông Dương Cộng sản Liên đoàn do chưa liên hệ được nên chưa có đại biểu tới dự. Hội nghị hợp nhất diễn ra khẩn trương, thuận lợi và đạt được sự nhất trí hoàn toàn, trên cơ sở bỏ mọi thành kiến và những bất đồng cũ, thống nhất đặt tên đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị thông qua *Chính Cương*

văn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ văn tắt, Chương trình tóm tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc dự thảo. *Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt* được coi là *Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng*.

Chính cương văn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam vạch rõ tinh chất, nhiệm vụ, đối tượng của cách mạng Việt Nam. Xác định chủ trương của Đảng là làm: *tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội Cộng sản*. Nhiệm vụ của cách mạng lúc này là đánh đổ thực dân Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân chúng được tự do tổ chức; nam nữ bình quyền; phổ thông giáo dục theo công nông hóa; quốc hữu hóa tất cả các xí nghiệp của tư bản đế quốc; dựng ra chính phủ công nông binh; tổ chức Quân đội công nông, v.v. *Sách lược văn tắt* của Đảng, nêu rõ: "1. Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng. 2. Đảng phải thu phục cho được đại bộ phận dân cây và phải dựa vào hạng dân cây nghèo làm thổ địa cách mạng đánh trúc bọn đại địa chủ và phong kiến"³. Đồng thời, sách lược văn tắt nhấn mạnh nguyên tắc hợp tác giai cấp của Đảng là: khi liên lạc với các giai cấp phải rất thận trọng, không khi nào được nhượng bộ lợi ích của công - nông mà đi vào đường lối thỏa hiệp. Đảng phải đồng thời tuyên truyền và thực hành liên lạc với dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp. *Điều lệ văn tắt* nêu rõ tôn chỉ, mục đích của Đảng là lãnh đạo quần chúng đấu tranh để "tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản"⁴; quy

1 - ĐCSVN - *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 1, Nxb CTQG, H. 1998, tr. 614.

2 - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 3, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 13.

3 - *Sđđ*, Tập 3, tr. 3.

4 - *Sđđ*, Tập 3, tr. 5.

định thể thức gia nhập Đảng; hệ thống tổ chức; trách nhiệm của đảng viên; các cấp đảng chấp hành ủy viên; kinh phí; kỷ luật Đảng. *Chương trình tóm tắt* nêu rõ Đảng là đội tiên phong của đội quân vô sản, có nhiệm vụ "tập hợp đa số quần chúng nông dân, chuẩn bị cách mạng thổ địa và lật đổ bọn địa chủ và phong kiến"⁵, lôi kéo tiểu tư sản, tri thức và trung nông về phía giai cấp vô sản; liên kết những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới, v.v.

Hội nghị hợp nhất cũng đã thảo luận và quyết định các phương châm và kế hoạch tiến hành hợp nhất của tổ chức Cộng sản trong nước⁶, cử ra một Ban Trung ương lâm thời và quyết nghị về việc xuất bản một Tạp chí lý luận và ba tờ báo để tuyên truyền. Ngày 08-02-1930, các đại biểu dự Hội nghị hợp nhất về nước. Sau Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam, viết *Lời kêu gọi* gửi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột phải đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và giai cấp tư sản phản cách mạng để giành được độc lập. *Lời kêu gọi* là một trong những văn kiện quan trọng của Hội nghị hợp nhất. Nó xác định đường lối, mục tiêu, phương châm của cách mạng Việt Nam trước mắt và lâu dài.

Như vậy, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã hoàn thành trọn vẹn nhiệm vụ lịch sử trọng đại: thống nhất ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam thành đáng duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam. Thành công của Hội nghị và sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi, trí tuệ, uy tín và đạo đức cách mạng của Nguyễn Ái Quốc. Với uy tín và trí tuệ của mình, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã hoàn thành trọng trách, sứ mệnh lịch sử: trở thành người sáng lập Đảng ta - Đảng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Vào cuối tháng 9-1930, Nguyễn Ái Quốc báo cáo với Quốc tế Cộng sản về việc cố gắng thu

xếp "một cuộc họp của Trung ương để quyết định mọi việc"⁷ và đến tháng 10-1930, Người tham dự Hội nghị lần thứ nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam họp tại Hồng Kông. Hội nghị quyết định thông qua: Dự thảo *Luận cương cách mạng tư sản dân quyền* do đồng chí Trần Phú soạn thảo, đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Đông Dương, bầu đồng chí Trần Phú làm Tổng Bí thư của Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân ta - thời kỳ giai cấp công nhân, mà đội tiên phong của nó, đứng ở vị trí trung tâm, lãnh đạo phong trào cách mạng. Từ đây, với đường lối, phương pháp đúng đắn và bước đi phù hợp, Đảng Cộng sản Việt Nam đưa nhân dân ta bước vào cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do và cùng các dân tộc bị áp bức trên thế giới đấu tranh xóa bỏ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, thực hiện sứ mệnh cao cả: giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng loài người.

Đánh giá về thành công của Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam - sự kiện trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng"⁸. ❖

(Kỳ sau: II. Thành tựu và thách thức)

5 - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 3, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 3 - 4.

6 - Ngày 24-02-1930, đã xem xét yêu cầu và công nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn được gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

7 - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 3, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 59.

8 - *Sđđ*, Tập 12, tr. 406.